

Số: /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ủy quyền Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa có khả năng mất an toàn khi nhập khẩu trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi sau khi được phân cấp, phân quyền tại Nghị định số 128/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ và Thông tư số 09/2025/TT-BNV ngày 18/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13 tháng 11 năm 2020;*

Căn cứ Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

Căn cứ Nghị định số 128/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước lĩnh vực nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BNV ngày 18 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về phân định thẩm quyền và phân cấp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực nội vụ;

Căn cứ Quyết định số 06/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 16/2025/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy chế làm việc của UBND tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 20/TTr-SNV ngày 11/7/2025 về việc ủy quyền Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và quản lý nhà

nước về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa có khả năng mất an toàn khi nhập khẩu trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi sau khi được phân cấp, phân quyền tại Nghị định số 128/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ và Thông tư số 09/2025/TT-BNV ngày 18 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; trên cơ sở ý kiến thống nhất của tập thể UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa có khả năng mất an toàn khi nhập khẩu, gồm:

1. Nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng do Ủy ban nhân dân tỉnh nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính thực hiện, gồm:

a) Nhận và ban hành văn bản chấp thuận chuẩn bị nguồn lao động cho doanh nghiệp dịch vụ theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 18;

b) Nhận báo cáo và trả lời bằng văn bản cho doanh nghiệp trúng thầu, nhận thầu công trình, dự án ở nước ngoài theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 31;

c) Nhận báo cáo sau khi doanh nghiệp hoàn thành hợp đồng trúng thầu, nhận thầu ở nước ngoài; yêu cầu doanh nghiệp trúng thầu, nhận thầu công trình, dự án ở nước ngoài báo cáo đột xuất theo quy định tại khoản 8 Điều 32;

d) Nhận báo cáo và trả lời bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân Việt Nam đầu tư ra nước ngoài theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 34;

đ) Nhận và trả lời bằng văn bản cho doanh nghiệp thực hiện đăng ký đưa người lao động Việt Nam đi đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề ở nước ngoài có thời gian từ 90 ngày trở lên theo quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 39.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính thực hiện, gồm:

e) Ban hành văn bản chấp thuận đăng ký hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm giúp việc gia đình ở nước ngoài theo quy định tại Điều 21;

f) Nhận danh sách và xác nhận danh sách người lao động Việt Nam đi làm giúp việc gia đình ở nước ngoài theo quy định tại Điều 22;

g) Ban hành văn bản gửi ngân hàng nhận ký quỹ đề nghị trả tiền ký quỹ cho doanh nghiệp (đối với Hợp đồng đào tạo nghề có thời gian đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề ở nước ngoài từ 90 ngày trở lên) theo quy định tại Điều 28.

3. Nhiệm vụ quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa có khả năng mất an toàn khi nhập khẩu, gồm:

a) Tổ chức tiếp nhận, xử lý hồ sơ đăng ký kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhập khẩu đối với sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn khi nhập khẩu theo Danh mục tại Phụ lục II kèm theo Thông tư số 09/2025/TT-BNV ngày 18 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Quy định về phân định thẩm quyền và phân cấp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực nội vụ.

b) Việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu được thực hiện theo quy định tại khoản 2b Điều 7 Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa được bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Điều 2. Thời hạn ủy quyền: Từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 28/02/2027.

Điều 3. Giám đốc Sở Nội vụ chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện nhiệm vụ được ủy quyền theo quy định tại Điều 1 Quyết định này; định kỳ 06 tháng, hằng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện và các vấn đề đột xuất, phát sinh để xin ý kiến chỉ đạo.

Điều 4. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- VPUB: PCVP, NC, KTTH, TT PVHCC;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVXn639

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Y Ngọc

